

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

1. Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 08/5/2020.

2. Địa điểm: Hội trường Nông trường Bình Ba, Quốc lộ 56- xã Bình Ba – huyện Châu Đức – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thời gian	Nội dung
8h0 - 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu.
8h30 - 9h0	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố khai mạc đại hội, giới thiệu đại biểu và cổ đông.- Báo cáo tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký.- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.- Thông qua Chương trình Đại hội.
9h0 – 9h40	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019.- Báo cáo miễn nhiệm TV.HĐQT và bầu bổ sung TV.HĐQT.- Báo cáo bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty và thay đổi tỷ lệ người đại diện vốn của cổ đông lớn.- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 của Công ty.- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.- Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động SXKD năm 2019 của Ban Kiểm soát .
9h40 – 10h0	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.- Thông qua tiền lương, thù lao, ... của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2019 và kế hoạch năm 2020.- Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch 2020; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch 2020.- Thông qua danh sách và ứng cử viên bầu TV.HĐQT cho nhiệm kỳ 2016 – 2021.
10h0 – 10h30	Thảo luận và biểu quyết, bầu cử các nội dung trong Đại hội.
10h30 – 10h50	Phát biểu của lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam.
10h50 – 11h0	Thông qua kết quả bầu cử TV.HĐQT.
11h 0 – 11h10	Thông qua biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
11h00	Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội nội dung Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt.

Các cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông dự Đại hội

Cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục lịch sự, xuất trình thư mời họp và các giấy tờ có liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn kiểm tra tư cách cổ đông.

Cổ đông hoặc đại diện hợp lệ của cổ đông được quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Cổ đông là những người chủ sở hữu của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông đang sở hữu.

Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức Đại hội quy định. Giữ trật tự và nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá, không nói chuyện ồn ào, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường..

Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 4: Đoàn Chủ tịch Đại hội

5.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 02 thành viên do Chủ tịch HĐQT Cty làm Chủ tọa.

5.2. Đoàn Chủ tịch Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

5.3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có các nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

- Đề cử Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu Đại hội.

- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo và kết luận các vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5: Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 02 thành viên giúp việc cho Đoàn Chủ tịch kiểm tra các điều kiện tiến hành Đại hội và tư cách cổ đông đến dự họp; Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông; Soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6: Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Nguyên tắc: Theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội cần lấy biểu quyết các vấn đề quan trọng, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Phiếu biểu quyết có in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

2. Cách biểu quyết: Với nội dung được yêu cầu biểu quyết, cổ đông thống nhất ý kiến hoặc không thống nhất ý kiến hoặc không có ý kiến thì giơ Phiếu biểu quyết cho từng nội dung, sau đó Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội.

3. Điều kiện thông qua các vấn đề tại Đại hội: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 7: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Ban Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, khi được Đoàn Chủ tịch đồng ý thì mới phát biểu. Các cổ đông chuẩn bị nội dung phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp các ý kiến đã phát biểu trước đó.

Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội hoặc không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn sẽ được ban thư ký tập họp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.

Điều 8: Điều khoản thi hành

Cổ đông, người đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Cao su Bà Rịa.

Ban Tổ chức Đại hội phổ biến quy định biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau :

1. Tất cả các nghị quyết, quyết định của Đại hội đều phải biểu quyết công khai, trực tiếp tại Đại hội.

2. Việc bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu được thông qua và có hiệu lực khi được trên 50% số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt dự Đại hội thống nhất biểu quyết.

3. Quyền biểu quyết được thực hiện theo vốn cổ đông. Các cổ đông biểu quyết theo số cổ phần nắm giữ và được uỷ quyền.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền khi tham dự Đại hội được cấp một Phiếu biểu quyết. Trên phiếu ghi rõ: Tên cổ đông, Địa chỉ cổ đông, tổng số cổ phần bao gồm Số cổ phần sở hữu và Số cổ phần được uỷ quyền.

5.1 Biểu quyết các nội dung tổ chức Đại hội

a) Cổ đông/đại diện theo uỷ quyền sẽ thực hiện quyền biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết khi thông qua các nội dung sau:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký; Ban Kiểm phiếu;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

b) Việc biểu quyết các vấn đề nói trên tại Đại hội được tiến hành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Đối với mỗi nội dung, Chủ tọa hoặc đại diện Đoàn Chủ tịch sẽ hỏi ý kiến cổ đông tham dự về từng nội dung đó. Mỗi vấn đề sẽ biểu quyết gồm 3 lượt theo

thứ tự: Tán thành; Không tán thành; Ý kiến khác. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

5.2. Biểu quyết các nội dung cần thông qua tại Đại hội

a) Cổ đông tham dự sẽ thực hiện quyền biểu quyết bằng cách GIO và ĐÁNH DẤU trên Phiếu biểu quyết để biểu quyết nội dung cần thông qua tại Đại hội, sau đó bỏ phiếu, bao gồm:

- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
 - Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng năm 2020 của Hội đồng Quản trị.
 - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ 2016- 2021.
 - Thông qua việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.
 - Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Ban điều hành.
 - Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban Kiểm soát.
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
 - Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả năm 2020.
 - Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- b) Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết nêu trên. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án là “Tán thành”, “Không tán thành”, hoặc “Ý kiến khác”. Khi Đoàn Chủ tịch yêu cầu Quý cổ đông biểu quyết, Quý cổ đông lựa chọn phương án nào thì GIO Phiếu biểu quyết tương ứng và đánh dấu “X” vào phương án đó để làm căn cứ lưu trữ hồ sơ.

c) Kết quả biểu quyết được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội và bàn giao lại cho Đoàn Chủ tịch, Thư ký làm cơ sở hoàn thiện Biên bản, Nghị quyết và lưu hồ sơ.

6. Trong trường hợp cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số :...../BC-HĐQT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO TÓM TẮT
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT theo quy định Điều lệ Công ty cổ phần cao su Bà Rịa. Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động 2019 và định hướng hoạt động 2020 trình ĐHCĐ như sau:

Hội đồng Quản trị (sau đây gọi tắt là HĐQT) Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa hiện tại có 04 thành viên:

Ông Phạm Văn Chánh - Chủ tịch HĐQT.

Ông Huỳnh Quang Trung - Thành viên HĐQT.

Ông Nguyễn Minh Đoan - Thành viên HĐQT.

Ông Mai Khánh - Thành viên HĐQT.

Ông Nguyễn Trọng Cảnh – TV.HĐQT, miễn nhiệm từ ngày 11/03/2020.

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1.1. Các phiên họp của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2019, HĐQT đã họp 09 phiên và ban hành 14 Nghị quyết để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tại các buổi họp từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã có những ý kiến thiết thực, thẳng thắn góp ý, đưa ra những nhận xét ưu điểm và hạn chế, đồng thời định hướng để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, giúp cho Ban Tổng Giám đốc điều hành tốt hoạt động điều hành của mình.

1.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Tại các buổi họp thường kỳ hàng quý, HĐQT đã tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động trong quý và xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch quý sau để chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo, thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty, của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, ...

Chủ tịch HĐQT và các thành viên tham gia họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc Công ty mời. Thông qua họp giao ban đã góp ý về điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

1.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban, tuy nhiên có phân công cho các thành viên chịu trách nhiệm các phần việc trong theo dõi, quản lý, điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong hội họp định kỳ của HĐQT, các thành viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

1.4. Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

Giá cao su thế giới nhìn chung không ổn định, giá thấp kéo dài nhiều năm. Năm 2019, sản lượng tiêu thụ nhìn chung giảm so với năm 2018, tâm lý thị trường bị ảnh hưởng bởi tình trạng dư thừa sản lượng, gần đây là căng thẳng cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung làm các nhà đầu tư thận trọng. Ngoài ra, tình hình tiêu thụ cao su thiên nhiên trong năm 2019 cũng chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố khác như tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại, giá dầu thô biến động không ổn định,...

Riêng Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa, năm 2019 tình hình sản xuất kinh doanh gặp không ít khó khăn. Tình hình biến đổi khí hậu phức tạp mùa mưa đến muộn và chấm dứt sớm, thời tiết thay đổi khó dự báo trước, dịch bệnh vườn cây xuất hiện ngày càng nhiều đã ảnh hưởng đến năng suất vườn cây cao su. Lao động khai thác mủ cao su khó tuyển dụng do khu công nghiệp trên địa bàn đã thu hút một lượng lớn lao động nên Công ty phải chuyển chế độ khai thác mủ từ D3 sang D4 nhưng lao động vẫn thiếu.

Những khó khăn trên đã tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến tiền lương của người lao động. Với sự lãnh đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể CB.CNV Công ty đã góp phần thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019. Người lao động đã nhận thêm phần cây cạo với năng suất lao động là 10,1 tấn/người/năm và tiền lương bình quân năm 2019 là 9,4 triệu đồng/người/tháng.

Về đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Đến nay, tổng vốn đầu tư bên ngoài là 667 tỷ đồng, gồm 02 Công ty tại nước bạn Lào và Campuchia, 03 Công ty Tây Bắc (tỉnh Lai Châu và Yên Bái) và 01 Công ty khu công nghiệp tại TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, từ thời điểm Công ty chính thức cổ phần đến nay không đầu tư thêm vốn ra ngoài doanh nghiệp. Số tiền cổ tức thu về năm 2019 là 14,8 tỷ đồng.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch NQ.ĐHCĐ	Thực hiện 2019	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khai thác	Tấn	10.000	10.096	101 %
2	Tiêu thụ (kể cả thu mua)	“	11.200	11.709	104,5 %
3	Chế biến	“	15.000	17.003	113,4%
4	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	486,47	444,51	91,4 %
	<i>Trong đó: thu tiền đền bù thu hồi đất.</i>	“	60,0	-	-
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	101,73	83,2	81,8 %
	<i>Trong đó: hoạt động đền bù thu hồi đất</i>	“	40,0	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế	“	85,41	74,16	86,8 %
7	Chia cổ tức	%	4	Dự kiến 3,5	87,5%

Kính thưa Quý cổ đông, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và chia cổ tức chưa đạt là do trong năm chưa thực hiện việc thu hồi đất tại xã Xuân Sơn, huyện Châu Đức. Nguyên nhân là chưa thống nhất giá trị đền bù giữa Công ty mẹ - Tập đoàn CN Cao su Việt Nam và UBND Tỉnh BRVT.

Để phù hợp kinh doanh trong điều kiện mới, ngày 11/10/2019 Công ty đã tiến hành Đại hội cổ đông bất thường để điều chỉnh bổ sung ngành nghề kinh doanh và đã tiến hành các thủ tục để điều chỉnh Giấy phép kinh doanh bổ sung thêm các ngành kinh doanh như: Trồng cây lâu năm; Sản xuất cacao, sôcôla; Cho thuê điều hành quản lý nhà và đất ở; ...

2. Phương hướng hoạt động năm 2020.

Dự báo kinh tế thế giới trong năm 2020 và nhiều năm tới gặp rất nhiều khó khăn. Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp toàn cầu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh các điều kiện thuận lợi từ kết quả trong năm 2019 và dự báo khó khăn, thách thức diễn ra. Tình trạng thiếu lao động, tình hình thời tiết diễn biến thất thường, bệnh hại trên vườn cây khai thác sẽ là những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến sản lượng khai thác, doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Năm 2020 căn cứ năng lực vườn cây và kế hoạch được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam định hướng, HĐQT đã xây dựng kế hoạch với một số chỉ tiêu chính sau:

- Sản lượng cao su sản xuất: 10.200 tấn và cao su thu mua: 1.400 tấn
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 11.600 tấn
- Tổng doanh thu: 474,3 tỷ đồng, trong đó thu đền bù thu hồi đất 52,1 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 85,3 tỷ đồng, trong đó LN thu hồi đất 31,1 tỷ đồng.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền: $\geq 3\%$.

Để hoàn thành các mục tiêu trên, Hội đồng quản trị đề ra các giải pháp sau:

- Chỉ đạo việc sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tổ chức, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây.

- Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, nghiên cứu các biện pháp thâm canh nâng cao chất lượng vườn cây và tăng năng suất. Thực hiện tốt các giải pháp kỹ thuật khai thác, tận thu mù để đạt sản lượng tốt nhất.

- Thực hiện tốt các khâu chuẩn bị trồng tái canh ngay từ đầu, chuẩn bị đất để xuống giống kịp thời vụ, thực hiện trồng xen nhằm tiết giảm suất đầu tư, thâm canh chăm sóc vườn cây thật tốt, rút ngắn thời gian KTCB đưa vào khai thác sớm.

- Chủ động đàm phán với khách hàng để đẩy mạnh sản lượng xuất khẩu. Cân đối tiêu thụ, đảm bảo giao hàng đúng hạn, thực hiện đúng cam kết với khách hàng nhằm giữ vững uy tín và nâng cao thương hiệu công ty với khách hàng. Thường xuyên kiểm tra chất lượng mù đầu vào và đầu ra để không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Nắm bắt tình hình thị trường và ý kiến phản ánh của khách hàng để giải quyết kịp thời. Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng.

- Cân đối và quản lý các khoản chi phí theo hướng giảm giá thành và chi trả tiền lương kịp thời, hợp lý để kích thích cho người lao động tăng năng suất lao động và gắn bó làm việc lâu dài với Công ty. Phối hợp với tổ chức đoàn thể tích cực chăm lo đời sống cán bộ, công nhân, thực hiện đúng các chế độ chính sách.

- Chỉ đạo xây dựng phương án cụ thể và thực hiện có lộ trình về chuyển đổi một số diện tích trồng cây cao su sang trồng cây khác, ngành nghề khác mang hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Tăng cường công tác giám sát, quản lý vốn tại các Công ty liên kết, Công ty khác có vốn góp.

Với sự đoàn kết và quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên, nhất định Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa sẽ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 mà Đại hội cổ đông đề ra, góp phần xây dựng công ty ngày càng phát triển, nâng cao thương hiệu, hình ảnh và uy tín của Công ty trên thị trường.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số:TTr-HĐQTCSBR

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

*Về việc: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2016-2021*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Cty CP Cao su Bà Rịa.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Trọng Cảnh và Quyết định miễn nhiệm TV.HĐQT số 37 ngày 11/03/2020 của HĐQT Công ty.

HĐQT Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm, bầu cử bổ sung TV.HĐQT cho nhiệm kỳ còn lại của nhiệm kỳ I (nhiệm kỳ 2016 – 2021) như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty bao gồm:

- 1- Ông Phạm Văn Chánh: Chủ tịch
- 2- Ông Huỳnh Quang Trung: Thành viên
- 3- Ông Nguyễn Minh Đoan: Thành viên
- 4- Ông Mai Khánh: Thành viên
- 5- Ông Nguyễn Trọng Cảnh: Thành viên

Đến thời điểm hiện nay HĐQT còn lại 4 người do Ông Nguyễn Trọng Cảnh đã từ nhiệm. Căn cứ điều lệ Công ty CP Cao su Bà Rịa, HĐQT thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ còn lại 2016-2021.

Công ty đã nhận được giấy đề cử, giới thiệu 01 người đủ điều kiện là TV.HĐQT như sau:

Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Cty Cổ phần nắm giữ 97,47 % tổng số cổ phần đề cử:

Ông Phạm Văn Khiên có sơ yếu lý lịch tóm tắt như sau:

- Ngày sinh 15/11/1975, nơi sinh: Nam Định.
- CMND số 271196049, ngày cấp 17/01/2008, nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai
- Nơi ở hiện nay: Khu phố Trung Tâm, P.Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ, nơi công tác: Trưởng phòng KH/XDCB, Cty CP Cao su Bà Rịa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Miễn nhiệm chức vụ TV.HĐQT đối với Ông Nguyễn Trọng Cảnh
2. Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu cử bổ sung TV.HĐQT là Ông Phạm Văn Khiên.

Việc bầu bổ sung TV.HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế làm việc, bầu cử của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số:/BC-HĐQTCSBR

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Cty và thay đổi tỷ lệ người đại diện vốn của cổ đông lớn.

Kính thưa: **Quý Cổ đông.**

Tháng 11/2019, Ông Nguyễn Trọng Cảnh – TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty nghỉ hưu theo chế độ.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa;

Hội đồng Quản trị Công ty đã thống nhất trình Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty mẹ thỏa thuận và bổ nhiệm Ông Huỳnh Quang Trung – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ tháng 11/2019.

Theo Quyết định số 351/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/11/2019 của Tập đoàn CN Cao su Việt Nam – Công ty mẹ giữ cổ phần chi phối có sự thay đổi về tỷ lệ người đại diện vốn như sau:

Ông Nguyễn Trọng Cảnh thôi là người đại diện vốn của Tập đoàn CN Cao su.

Ông Huỳnh Quang Trung điều chỉnh tỷ lệ người đại diện vốn từ 15% lên 20%

Ông Phạm Văn Khiên là người đại diện vốn với tỷ lệ 15%

Các Ông (bà) vẫn giữ nguyên tỷ lệ người đại diện vốn như trước đây:

Ông Phạm Văn Chánh – Chủ tịch HĐQT : 42,47%

Ông Nguyễn Minh Đoan – TV.HĐQT: 15%

Ông Mai Khánh – TV.HĐQT: 5%

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /BC-CSBR

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng năm 2020.

Kính thưa Quý cổ đông.

Qua một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị. Ban điều hành xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện năm 2019:

1. Công tác sản xuất:

- *Về khai thác mủ:* từ những ngày đầu năm 2019, Công ty đã tận thu sản lượng mủ trước mùa cây rụng lá, đồng thời chuẩn bị tốt công tác cạo mủ trong năm như: thiết kế miệng cạo, trang bị đầy đủ vật tư khai thác, sắp xếp lao động hợp lý, ... do biến động phức tạp của thời tiết, cây gãy đổ do giông gió, bệnh hại phát sinh nhiều trên vườn cây đã ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng. Công ty đã chỉ đạo chặt chẽ từ Nông trường đến đội tổ thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật kết hợp với tăng cường công tác bảo vệ mủ, cạo tận thu mủ của vườn cây chuẩn bị thanh lý, phát động phong trào thi đua sản xuất trong công nhân. Kết quả, năm 2019 Công ty khai thác được 10.096 tấn mủ đạt 101 % kế hoạch giao.

- *Về trồng tái canh, chăm sóc vườn cây KTCB*

Trong năm đã thực hiện trồng tái canh 237,6 ha, đạt 100% kế hoạch; vườn cây chăm sóc là 1.906,3 ha. Công tác chuẩn bị trồng và chăm sóc vườn cây tốt như: chuẩn bị giống, phương pháp trồng, chăm sóc cây theo từng độ tuổi và mùa vụ, công tác bón phân, ... hàng tháng kiểm tra đánh giá chất lượng vườn cây. Công ty tiếp tục hợp tác đầu tư trồng xen canh cây nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tiết giảm suất đầu tư. Hiện vườn cây đang phát triển tốt. Tổng số tiền đầu tư trong năm là 15,8 tỷ đồng.

- *Về công tác thu mua mủ:* do vị trí địa lý và các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh BRVT trồng cao su rất ít, do vậy sản lượng thu mua mủ trong năm là 1.728,4 tấn đạt 144 % kế hoạch năm. Do Công ty kiểm soát tốt quy trình thu mua nên mủ sản xuất ra đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

- *Về công tác chế biến, chất lượng sản phẩm và môi trường:* Công ty đặc biệt quan tâm công tác chất lượng sản phẩm và môi trường.

Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO và quy chế quản lý sản phẩm từ vườn cây đến nhà máy, từ nguyên liệu đầu vào cho đến chế biến đầu ra và đóng gói sản phẩm.

Trong năm đã chế biến mủ Công ty khai thác, thu mua và mủ khách hàng mang đến gia công là 17.003 tấn đạt 105 % kế hoạch năm.

Công ty đã cải tiến về quy trình, công nghệ xử lý nước thải cao su đạt hiệu

quả cao như: cải tiến hệ thống sục khí, hệ thống hút, vớt mù bọt, mương đánh đông,... Nguồn nước sau khi xử lý được tái sử dụng phục vụ công tác sản xuất, được thải ra môi trường; vừa tiết kiệm nguồn nước, vừa bảo đảm vệ sinh môi trường và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Cải tạo và nâng cấp Nhà máy chế biến mù cao su Xà Bang” theo Quyết định số: 428/QĐ-BTNMT ngày 17/02/2020.

2. Công tác kinh doanh và tài chính:

Năm 2019, giá bán cao su bình quân tuy có cao hơn năm 2018 nhưng vẫn duy trì ở mức thấp. Công ty tiếp tục duy trì, chủ động ký kết hợp đồng với khách hàng trong và ngoài nước, cân đối nguồn hàng và giao hàng theo đúng hợp đồng. Sản lượng tiêu thụ là 11.708,7 tấn với giá bán bình quân là 32,6 triệu đồng/tấn và tổng doanh thu là 444,5 tỷ đồng.

Từ đầu năm, Công ty đã tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, chi tiêu trong kế hoạch, kiểm soát chi phí trong sản xuất để giảm chi phí giá thành, tăng lợi nhuận. Thực hiện cân đối nguồn tiền để chi phí cho sản xuất kịp thời, hạn chế vốn vay, thực hiện công tác tài chính theo đúng quy định.

3. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Trong các năm qua, Công ty không góp vốn vào Công ty liên kết và các Công ty khác. Tổng số tiền đã đầu tư vào 06 Công ty là 667 tỷ đồng.

Tiền cổ tức được chia năm 2019: Công ty CP khu CN Long Khánh là 6,08 tỷ đồng và Cty CP cao su Việt Lào là 8,72 tỷ đồng. Công ty CP Cao su Bà Rịa-KampongThom kinh doanh đã có lãi nhưng chưa chia cổ tức. Các công ty cao su ở Tây bắc (Công ty Lai Châu, lai Châu II và Yên Bái) đang trong giai đoạn XD CB, mới đưa vào SXKD một phần diện tích nên lãi rất ít, còn lỗ lũy kế.

Công ty chỉ đạo người đại diện vốn tại các Công ty trên theo dõi bám sát và kịp thời có báo cáo về tình hình SXKD tại các công ty có vốn góp.

4. Một số công tác khác:

- Ngoài hạng mục đầu tư là vườn cây KTCB, các hạng mục đầu tư XD CB khác được xây dựng, phê duyệt kế hoạch từ đầu năm. Công ty giám sát chặt chẽ việc thực hiện đầu tư XD CB và tiếp tục cắt giảm các hạng mục chưa thực sự cần thiết. Tổng số tiền đã đầu tư trong năm là 11,3 tỷ đồng, chủ yếu là đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải.

- Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chế độ chính sách. Công ty rất quan tâm đến thu nhập và giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động, do các khu CN ở Bà Rịa thu hút rất nhiều lao động nên lao động cạo mù ở công ty thiếu. Công ty thực hiện các giải pháp về lao động, tiền lương như: bố trí lao động, khen thưởng, tăng tiền lương theo từng thời điểm kịp thời, vận động công nhân nhận thêm phần cây để tăng thu nhập (có con em trong gia đình hỗ trợ). Năm 2019 thu nhập bình quân là 10,2 trđ/ng/tháng và năng suất bình quân là 10,1 tấn/người/năm.

- Công ty thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, công tác bảo vệ tài sản,

công tác xã hội, công tác phối kết hợp với chính quyền, ban ngành địa phương, ...

Nhìn chung năm 2019, mặc dù tình hình kinh tế xã hội trong nước có những bước tiến, hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đều vượt. Tuy nhiên tình hình kinh tế thế giới có những biến động phức tạp, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã làm ảnh hưởng đến giá dầu thế giới lên xuống thất thường và tác động trực tiếp đến tình hình tiêu thụ cũng như giá mủ cao su. Với sự đoàn kết, quyết tâm nỗ lực của tập thể CB.CNV công ty, sự hỗ trợ của Tập đoàn CN Cao su Việt Nam, của chính quyền địa phương vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2019. Kết quả lợi nhuận đạt 83,2 tỷ đồng đạt 81,8% kế hoạch và nộp ngân sách nhà nước là 38,3 tỷ đồng.

Báo cáo với đại hội, trong Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2019 xây dựng kế hoạch lợi nhuận từ bồi thường thu hồi đất của Tỉnh BRVT để làm nông nghiệp công nghệ cao là 40 tỷ đồng. Tuy nhiên đến nay công tác thỏa thuận bồi thường về giá đền bù giữa tỉnh BRVT và Tập đoàn CN Cao su Việt Nam vẫn chưa được thống nhất. Năm 2020, Công ty tiếp tục đưa vào kế hoạch để thực hiện.

II. Phương hướng năm 2020:

Năm 2020 Công ty được Tập đoàn CN Cao su Việt Nam giao chỉ tiêu kế hoạch sản lượng là 10.200 tấn, lợi nhuận cao su đạt 2,0 triệu đồng/tấn. Ảnh hưởng xấu của dịch bệnh Covid-19 đến nền kinh tế rất lớn trong năm 2020 và dự báo trong nhiều năm tới; Thách thức về tình hình thời tiết, thị trường vẫn là yếu tố chính và khó lường, đòi hỏi Công ty cần phải nỗ lực hết sức để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cũng như đảm bảo thu nhập cho người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty. Đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn đối với Ban điều hành Công ty. Năm 2020, Công ty xây dựng kế hoạch với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Diện tích tái canh và chăm sóc vườn cây KTCB:	2.012 ha
- Diện tích khai thác:	6.100 ha
- Sản lượng cao su khai thác:	10.200 tấn
- Sản lượng thu mua:	1.400 tấn
- Sản lượng chế biến (Cty và nhận gia công):	14.600 tấn
- Sản lượng tiêu thụ:	11.600 tấn
- Tổng doanh thu:	474 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	85,3 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	39,5 tỷ đồng
- Chia cổ tức tối thiểu:	3 %

*** Một số kết quả kinh doanh quý 1/2020:**

- Khai thác: 547 tấn đạt 5,4% kế hoạch năm, chế biến 1.239 tấn.
- Tiêu thụ: 1.196 tấn, trong đó bán xuất khẩu 706 tấn và nội tiêu 490 tấn, giá bán bình quân 35,1 triệu đồng/tấn.
- Tổng doanh thu là 47,5 tỷ đồng, lợi nhuận 8,6 tỷ đồng.

Sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh covid – 19 vẫn diễn biến phức tạp khắp toàn cầu. Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch trên, tập thể CB.CNV cần nỗ lực đồng bộ và tăng cường thực hiện một số giải pháp sau:

- Tiếp tục tiết kiệm tối thiểu các khoản chi phí, rà soát các hạng mục đầu tư đã có kế hoạch phê duyệt nếu chưa thật sự cần thiết thì cho ngưng.

- Trồng tái canh và chăm sóc thật tốt vườn cây KTCB, tăng cường công tác trồng xen canh để giảm chi phí suất đầu tư.

- Chăm lo thật tốt và kịp thời các chế độ cho người lao động để yên tâm và gắn bó làm việc lâu dài với Công ty. Tổ chức các phong trào thi đua, luyện tay nghề để tăng năng suất lao động.

- Phân đầu đạt kế hoạch sản lượng khai thác, tăng cường các giải pháp kỹ thuật như bố trí phân cây cạo, mái che chén, bón phân hợp lý, Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm chế biến đã có thương hiệu, đẩy mạnh công tác tiếp thị để tiêu thụ hết sản lượng.

- Bảo vệ thật tốt tài sản nhất là công tác phòng chống cháy nổ, công tác bảo vệ đất đai. Thực hiện tốt công tác xử lý nước thải, khí thải tại nhà máy chế biến. Thu mua hết mù cưa cao su tiêu điện trên địa bàn để tận dụng công suất chế biến của nhà máy.

- Tiếp tục nghiên cứu để có phương án chuyển đổi một số diện tích trồng cây cao su sang trồng cây khác, ngành nghề khác mang hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Tăng cường công tác giám sát, quản lý vốn tại các Công ty liên kết, Công ty khác có vốn góp.

Trên đây báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Số : /BC-CSBR

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

I. Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình tài chính năm 2019:

Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa chính thức hoạt động từ ngày 01/5/2016. Trong năm 2019, Công ty cố gắng phấn đấu đạt và vượt một số chỉ tiêu. Tuy nhiên chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch là do nguyên nhân khách quan: chưa có sự thống nhất giá trị đền bù giữa Tập đoàn và UBND Tỉnh về thu hồi thu hồi diện tích 323,92 ha đất xã Xuân Sơn, huyện Châu Đức đầu tư dự án ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Diện tích cao su khai thác 6.263,86 ha;
- Sản lượng cao su khai thác 10.096,3 tấn, đạt 101% kế hoạch;
- Sản lượng cao su thu mua 1.728,4 tấn, đạt 144% so với kế hoạch;
- Sản lượng cao su tiêu thụ 11.708,6 tấn, đạt 104% so với kế hoạch;
- Giá thành tiêu thụ cao su bình quân 28 triệu đồng/tấn

Trong đó: Giá thành tiêu thụ cao su khai thác 27,5 triệu đồng/tấn

Giá thành tiêu thụ cao su thu mua 31,1 triệu đồng/tấn

- Giá bán bình quân 32,6 triệu đồng/tấn, tăng 0,3 triệu đồng/tấn so với năm 2018.

Trong đó: Giá bán bình quân cao su khai thác 32,7 triệu đồng/tấn

Giá bán bình quân cao su thu mua 32,1 triệu đồng/tấn

- Tổng doanh thu 444 tỷ đồng, đạt 91,4 % kế hoạch (trong đó: doanh thu cao su 382 tỷ đồng, đạt 103% so với kế hoạch);
- Lợi nhuận trước thuế 83,2 tỷ đồng, đạt 81,8 % so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế 74 tỷ đồng; đạt 86,8 % so với kế hoạch;

* **Ghi chú:** Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch ban đầu đề ra do nguyên nhân khách quan: Theo Công văn 207A/HĐQTCSVN ngày 19/4/2019 của Tập đoàn giao kế hoạch lợi nhuận năm 2019 Công ty Cao su Bà Rịa: Tổng doanh thu là 486 tỷ đồng, trong đó doanh thu bồi thường thu hồi đất là 60 tỷ đồng; Lợi nhuận là 101 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận bồi thường thu hồi đất là 40 tỷ đồng.

Thực tế trong năm, UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang tiến hành thu hồi diện tích 323,92 ha đất xã Xuân Sơn, huyện Châu Đức đầu tư dự án ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên do chưa thống nhất giá trị đền bù giữa Tập đoàn và UBND Tỉnh, nên vấn đề đền bù chưa thực hiện trong năm 2019. Trên cơ sở đó, Công ty có Tờ trình số 579/TTr-HĐQTCSBR ngày 18/12/2019 xin phép Tập đoàn cho phép điều chỉnh kế hoạch 2019. Tập đoàn có Công văn 906/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 31/12/2019 thỏa thuận cho phép loại trừ nguyên nhân khách quan do không thực hiện doanh thu bồi thường đền bù nêu trên khi quyết toán tiền lương và báo cáo đánh giá, giám sát xếp hạng doanh nghiệp

III. Đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính dài hạn :

1. Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2019: **31,6 tỷ đồng.**

- Xây lắp nông nghiệp: 24,3 tỷ đồng.
- Thiết bị: 2,8 tỷ đồng.
- Trả lãi vay tín dụng: 4,5 tỷ đồng.

2. Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp:

- Tổng vốn đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp tại ngày 31/12/2019 là 667,3 tỷ đồng (theo đánh giá lại thời điểm chuyển sang cổ phần hóa 30/4/2016), cụ thể như sau :

- Công ty CP Cao su Bà Rịa - Kampong Thom: 342,9 tỷ đồng.
- Công ty CP Cao su Việt Lào: 103,0 tỷ đồng.
- Công ty CP Cao su Lai Châu: 111,0 tỷ đồng.
- Công ty CP Cao su Lai Châu 2: 59,2 tỷ đồng.
- Công ty CP Cao su Yên Bái: 35,9 tỷ đồng.
- Công ty CP KCN Long Khánh: 15,3 tỷ đồng.

IV. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2019:

- Tổng tài sản 1.488 tỷ đồng, giảm 0,2% so với đầu năm. Trong đó: tài sản ngắn hạn 156 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 10,4% so với tổng tài sản), tài sản dài hạn 1.332 đồng (tỷ lệ 89,6% so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn 1.488 tỷ đồng, giảm 0,2% so với đầu năm. Trong đó: nợ phải trả 247 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 16,6% so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu 1.241 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 83,4% so với tổng nguồn vốn).

V. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2019:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt 16,8%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt 4,9 %;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân 6,6 %;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) 659 đồng/CP.

VI. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

Nơi nhận :

- HĐQT công ty;
- Cổ đông công ty;
- Lưu : VT, TCHC

TỔNG GIÁM ĐỐC

Số: BC-CSBR.BKS

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020

Căn cứ các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Cty CP cao su Bà Rịa;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm;

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty đã xây dựng và được Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chấp thuận.

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019

1. Tình hình tổ chức nhân sự

Ban Kiểm soát hiện tại gồm có 03 người:

- Bà: Huỳnh Thị Hoa Trưởng Ban.
- Ông: Hoàng Quốc Hưng Thành viên.
- Bà: Phạm Thị Kim Loan Thành viên.

Trưởng Ban làm việc theo chế độ chuyên trách, 02 thành viên còn lại làm việc theo chế độ bán chuyên trách. Ban Kiểm soát cử 02 thành viên; trong đó: 01 thành viên tham gia Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty, giúp Công ty quản lý và đấu giá các loại tài sản theo quy định và 01 thành viên tham gia Tổ kiểm tra nội bộ.

2. Tình hình thực hiện các công việc

Trong năm, Ban Kiểm soát thực hiện thông qua các chức năng như: Kiểm tra, giám sát; kiểm soát nội bộ; thẩm định các số liệu báo cáo và được tiến hành như sau:

- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên;
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên; những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát luôn được bàn bạc, thảo luận nhằm phát huy trí tuệ của tập thể;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban Công ty;
- Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, phân công nhiệm vụ trong sản xuất; công tác triển khai các văn bản của Lãnh đạo, chỉ đạo liên quan đến sản xuất kinh doanh; giám sát các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng Cổ đông đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc để điều hành công việc;
- Tham gia các buổi làm việc về chiến lược hoạt động của Công ty; xem xét các số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh do Ban điều hành chuẩn bị;

- Kiểm tra, giám sát các khoản đầu tư tài chính dài hạn. Trong đó: kiểm tra, giám sát các khoản đầu tư vốn vào dự án trồng cao su tại Công ty cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong thom;

- Hỗ trợ Ban điều hành các vấn đề phát sinh trong năm;

- Kiến nghị các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong các kỳ họp của Ban điều hành và họp Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo lợi ích cho các Cổ đông và của Công ty.

- Định kỳ báo cáo về Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị Tập đoàn theo quy định.

- Thẩm định báo cáo tài chính trong từng kỳ và giám sát việc công bố thông tin cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo quy định.

II. VỀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Việc bảo toàn và phát triển vốn tại doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng vốn

* Về bảo toàn và phát triển vốn

Công ty thực hiện việc đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển vốn theo Khoản 3, Điều 22, Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Cụ thể, theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 như sau:

	31/12/2019	01/01/2019
- Vốn chủ sở hữu của Công ty:	1.241,005 tỷ đồng	1.220,795 tỷ đồng
<i>Trong đó:</i>		
+ Vốn góp của CSH:	1.125,000 tỷ đồng	1.125,000 tỷ đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển:	61,764 tỷ đồng	37,417 tỷ đồng
+ Cổ phiếu quỹ:	0 tỷ đồng	0 tỷ đồng
+ LNST chưa phân phối:	54,241 tỷ đồng	58,379 tỷ đồng
- Tổng tài sản:	1.488,025 tỷ đồng	1.492,414 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	74,164 tỷ đồng	81,158 tỷ đồng

Hệ số bảo toàn vốn = Vốn CSH kỳ này / Vốn CSH kỳ trước > 1. Như vậy trong năm 2019, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

* Về Hiệu quả sử dụng vốn năm 2019

Các chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE = 6,54%), Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA = 5,45%) chưa được cao, do ảnh hưởng bởi tình hình giá mủ cao su trên thị trường liên tục giảm trong năm và nguồn thu nhập khác giảm mạnh so với năm 2018.

2. Về quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại doanh nghiệp

2.1. Tình hình đầu tư mua sắm TSCĐ và XDCB

- Tổng mức đầu tư năm 2019: 31,640 tỷ đồng, được đầu tư bằng nguồn vốn tự có của Công ty và Vốn tín dụng (gồm: Quỹ Đầu tư phát triển 14,427 tỷ đồng, Quỹ KH&CN: 7,214 tỷ đồng và Nguồn vốn tín dụng dài hạn 10 tỷ đồng) bao gồm:

+ Chăm sóc vườn cây KTCB các năm: 14,913 tỷ đồng;

+ Xây dựng vườn cây: 0,863 tỷ đồng;

+ Lãi vay ngân hàng: 4,525 tỷ đồng

+ Cải tạo HT xử lý nước thải: 7,214 tỷ đồng;
+ Xây dựng nhà che sân phơi bùn NMCB, mua sắm trang thiết bị, nâng cấp đường vận chuyển mù: 4,125 tỷ đồng;

- Công tác chỉ đạo và triển khai dự án từ các khâu khảo sát, thiết kế, thẩm định, lập dự toán, thẩm tra, thẩm định dự toán và phê duyệt các dự án thực hiện theo quy định về thủ tục, trình tự quản lý đầu tư xây dựng. Đơn vị thiết kế, lập dự án, báo cáo đầu tư có chức năng hành nghề. Tùy theo quy mô của dự án thuê tư vấn thẩm tra Thiết kế - Dự toán, Công ty tự tổ chức thẩm tra và thẩm định phê duyệt dự án, công trình, Công ty tự tổ chức đấu thầu hoặc chỉ định thầu chọn đơn vị thi công, Trừ gói thầu: Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể là cây cao su thanh lý được ký hợp đồng với Trung tâm dịch vụ Đấu giá tài sản Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ năm 2009 đến nay.

Song song đó, Công ty tự kiểm tra giám sát công trình làm cơ sở theo dõi để nghiệm thu và thanh quyết toán công trình.

Mỗi công trình đều có quyết định cử cán bộ nghiệp vụ chuyên môn làm công tác giám sát tại hiện trường. Thành phần nghiệm thu gồm các phòng nghiệp vụ có liên quan để thực hiện cho từng dự án, từng công trình xây dựng. Công tác nghiệm thu thực hiện đúng theo quy định về quản lý chất lượng, cụ thể nghiệm thu công việc, công đoạn và tổng nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Công tác quyết toán căn cứ khối lượng thực hiện được nghiệm thu thể hiện trên bảng vẽ hoàn công. Trên cơ sở các biên bản kiểm tra chất lượng như: Nén bê tông, kéo thép, độ chặt K,... phải đúng theo thiết kế mới được nghiệm thu và làm cơ sở quyết toán công trình.

2.2. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp và hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp khác

a. Tính tuân thủ các quy định của pháp luật đối với việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

- Trong quá trình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp, Công ty thực hiện đúng trình tự thủ tục về đầu tư vốn, kể cả việc đầu tư trực tiếp ra nước ngoài. Tất cả các dự án đều được Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận và được Hội đồng quản trị Công ty ra nghị quyết về đầu tư vốn, có quyết định cử người đại diện vốn đầy đủ.

b. Hiệu quả của việc đầu tư

Tính đến 31/12/2019, Công ty đang đầu tư vào 06 dự án (01 Công ty liên kết và 05 Công ty đầu tư dài hạn) với tổng số vốn đã thực góp là 686,400 tỷ đồng, chiếm khoảng 61,01% vốn điều lệ (Tổng giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là 667,388 tỷ đồng). Căn cứ tình hình và tiến độ triển khai các dự án và số cổ tức được chia trên tổng vốn đầu tư của từng dự án trong năm 2019, có thể đánh giá hiệu quả công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp cụ thể như sau:

Hiện nay Công ty đang đầu tư vào 06 dự án thuộc ngành nghề kinh doanh chính, trong đó gồm có:

- **Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong thom:** Tổng vốn điều lệ của Dự án đến 31/12/2019: **710,609** tỷ đồng, trong đó vốn thực góp từ Công ty là 349,242 tỷ đồng (giá trị hợp lý của khoản đầu tư là 342,886 tỷ đồng), tương ứng tỷ lệ góp vốn là

49,15 % (tỷ lệ góp vốn theo cam kết là 49,50%). Tổng diện tích dự án là trồng 5.500 ha (hiện nay vườn cây kinh doanh: 5.276,157 ha và vườn cây KTCB: 117,492 ha) cao su tại Vương quốc Campuchia.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Bà Rịa – Kampongthom đạt hiệu quả cao sau khi đi vào khai thác, năm 2019 Công ty lãi: 77,114 tỷ đồng (năm 2018 lãi: 10,793 tỷ đồng) tăng so với năm 2018 là 714 %, cho thấy hoạt động đầu tư vào Công ty ngày càng hiệu quả.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa – Kampongthom đang làm thủ tục chuyển lợi nhuận từ Campuchia về Việt Nam, sau đó tiến hành phân phối lợi nhuận (Chia cổ tức) cho các Cổ đông góp vốn.

- **Công ty Cổ phần Cao su Việt Lào:** Tổng vốn điều lệ đến 31/12/2019 là 775 tỷ đồng, Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa đã thực góp là 116,250 tỷ đồng (giá trị hợp lý của khoản đầu tư là 102,998 tỷ đồng), tương ứng tỷ lệ góp vốn là 15,00% (đã góp đủ theo tỷ lệ cam kết). Năm 2019, Công ty lãi sau thuế: 63,786 tỷ đồng và chi trả cổ tức: 55,412 tỷ đồng.

- **Đầu tư góp vốn vào 03 Công ty Cao su ở Tây Bắc:** hiệu quả đạt được chưa cao và trong năm 2019 Công ty CP Cao su Bà Rịa vẫn còn phải trích lập dự phòng tương ứng đối với khoản đầu tư vào các Công ty này là:

Công ty	Vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế đến 31/12/2019	Vốn đầu tư (theo mệnh giá) của Công ty CP CS Bà Rịa.	Mức trích lập dự phòng
Cty CP CS Lai Châu	976.516.659.232	110.627.419.983	1.011.624.357
Cty CP CS Lai Châu II	713.294.955.934	59.122.950.000	1.627.425.204
Cty CP CS Yên Bái	408.016.696.397	35.957.605.000	46.168.855
Tổng Cộng	2.097.828.311.563	205.707.974.983	2.685.218.416

- Công ty Cổ phần KCN Long Khánh: Tổng vốn điều lệ đến 31/12/2019 là 120 tỷ đồng. Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa đã thực góp là 15,333 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ góp vốn là 12,78%. Hoạt động kinh doanh của Công ty CP KCN Long Khánh đạt hiệu quả cao, hàng năm chia cổ tức ổn định khoảng 40 %. Đây là một trong các dự án đầu tư hiệu quả của Công ty.

Trong năm Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa vẫn duy trì mức vốn góp vào 06 Công ty bằng với năm 2018 chuyển sang.

Nhìn chung việc đầu tư, góp vốn của Công ty tuy chưa hiệu quả đối với các Dự án trồng cao su ở Tây Bắc (đều phải trích lập dự phòng). Tuy nhiên mức trích lập dự phòng đã giảm so với năm 2018 là 583 triệu đồng và các khoản đầu tư góp vốn vào các Công ty còn lại đều đạt kết quả tốt (nhận được cổ tức ổn định hàng năm), điều này thể hiện được công tác quản lý đầu tư góp vốn ra ngoài doanh nghiệp của Công ty ngày càng hiệu quả hơn.

Năm 2019, Công ty đã ghi nhận Doanh thu từ Cổ tức là 14,798 tỷ đồng (chiếm khoảng 2,15% tổng giá trị các khoản đầu tư), chi tiết:

- + Công ty CP CS Việt Lào: 8.718.750.000đ
- + Công ty CP KCN Long Khánh: 6.080.000.000đ

c. Tình hình thực hiện việc Hợp tác kinh doanh

Trong năm 2019, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện Hợp tác kinh doanh với các đối tác trong việc tận dụng quỹ đất hiện có để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, một số dự án Hợp tác của Công ty:

+ Hợp tác với Công ty Cổ phần Binon Cacao tại khu du lịch văn hóa Bàu Sen trong thời gian 10 năm từ 01/01/2018 đến 31/12/2027.

+ Hợp tác với Công ty Cổ phần Fita cùng đầu tư và kinh doanh khách sạn Cao su tại địa chỉ số 108 đường Võ Thị Sáu, Thành phố Vũng Tàu trong thời hạn 10 năm từ ngày hợp đồng được công chứng (18/01/2016).

+ Hợp tác với Doanh nghiệp tư nhân TM Mai Khê, cùng đầu tư kinh doanh cây xăng dầu tại QL56, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực (theo Hợp đồng số 26/HĐ-KT ngày 29/10/2001 và Phụ lục số 23/PL-HĐKT ngày 10/7/2014) cho đến ngày 30/7/2022.

+ Hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Phát triển Thái Dương với diện tích 83 ha, nằm trên địa bàn Thị Trấn Ngãi Giao, thời gian 10 năm từ 01/8/2018.

Năm 2019, Công ty ghi nhận tổng doanh thu từ việc Hợp tác là 1,614 tỷ đồng và lãi trước thuế từ hoạt động này là 503 triệu đồng. Việc hợp tác kinh doanh góp phần tạo thêm nguồn thu cho Công ty, trong bối cảnh lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính còn nhiều khó khăn.

2.3. Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động

Trong năm 2019 Công ty đã tiến hành làm các thủ tục, hồ sơ vay dài hạn 10 tỷ đồng tại Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Châu Đức để chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản.

Công ty cũng trả nợ vay dài hạn 47,250 tỷ đồng liên quan đến khoản vay để chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản cho các Ngân hàng:

+ Agribank chi nhánh Châu Đức: 40,500 tỷ đồng;

+ SHB chi nhánh Hồ Chí Minh: 6,750 tỷ đồng.

Số dư nợ vay đến ngày 31/12/2019 của Công ty là 100,250 tỷ đồng (giảm 37,250 so với đầu năm 2019) và toàn bộ là khoản vay dài hạn phục vụ chăm sóc nông nghiệp:

+ Agribank chi nhánh Châu Đức: 10,000 tỷ đồng;

+ SHB chi nhánh Hồ Chí Minh: 90,250 tỷ đồng.

2.4. Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả

- Công ty thực hiện đầu tư mua sắm tài sản phù hợp, đúng theo quy định của pháp luật, trích khấu hao tài sản, thanh lý, nhượng bán tài sản theo đúng chế độ hiện hành theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện quản lý công nợ phải thu, phải trả chi tiết theo từng khách hàng, từng đối tượng nợ.

- Tính đến 31/12/2019: Tổng số nợ phải thu: 19,299 tỷ đồng và tổng nợ phải trả: 247,020 tỷ đồng, không phát sinh các khoản nợ phải trả quá hạn (chiếm chủ yếu là các khoản phải trả cổ tức cho chủ sở hữu 27,626 tỷ đồng; vay dài hạn 100,250 tỷ đồng và phải trả lương cho người lao động 58,027 tỷ đồng).

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,088 lần (năm trong mức an toàn).

2.5. Tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh: 61,474 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư: 6,008 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính: (65,081) tỷ đồng.
- => Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ, năm 2019: 2,400 tỷ đồng.

Như vậy, trong năm 2019 lượng tiền tạo cao hơn so với nhu cầu hoạt động tại Công ty và chỉ có hoạt động đầu tư tài chính có lưu chuyển tiền thuần bị âm do hoạt động trả nợ vay dài hạn và chi trả cổ tức cho chủ sở hữu trong năm của Công ty.

3. Tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019			
			KH	TH	%/KH	%/2018
Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	436,823	486,471	444,509	91,4%	101,76
Doanh thu Cao su	Tỷ đồng	313,310	369,600	382,043	103,4	121,94
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	93,895	101,735	83,205	81,8%	88,61
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	81,158	85,413	74,164	86,83	91,38
Phải nộp ngân sách	Tỷ đồng	41,27	36,674	38,333	104,52	92,88
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%	6,98	-	6,25	-	89,54
Tỷ suất LNST/tổng tài sản (ROA)	%	5,44	-	4,98	-	91,54

Trong năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị gặp nhiều khó khăn (tổng doanh thu và thu nhập khác thấp hơn so với kế hoạch: 41,962 tỷ đồng; chủ yếu do giảm khoản thu từ thanh lý cao su khoảng 11 tỷ đồng và tiền bồi thường đất thu hồi dự kiến 60 tỷ đồng), nhưng Doanh thu cao su vượt 3,4 % so với kế hoạch (12,443 tỷ đồng) và vượt hơn so với năm 2018 là: 21,94 % (tương đương 68,733 tỷ đồng).

Để đạt được kết quả trên là nhờ sự chỉ đạo xuyên suốt của Lãnh đạo Tập đoàn, sự nỗ lực của Lãnh đạo Công ty và sự đoàn kết, nhất trí cao của tập thể CB.CNV quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

* Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

Tính từ khi thành lập đến nay, Công ty luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền thuế đã nộp vào Ngân sách Nhà nước năm 2019: 32,803 tỷ đồng. Số còn phải nộp chuyển sang năm 2020 là 8,912 tỷ đồng.

Công ty luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các quy định về thuế, thu nộp ngân sách, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và các chế độ báo cáo khác theo quy định của Nhà nước và của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

* Tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ

Năm 2019, Công ty đã thực hiện Phân phối lợi nhuận phát sinh năm 2018 theo Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2019 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 chuyển sang	58.378.951.537
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	74.164.196.550
3	Tăng khác (Điều chỉnh theo Kiểm toán Nhà nước 2018)	387.344.170
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30% LNCPP năm 2018)	24.347.000.000
5	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng lương NLĐ)	26.058.000.000
6	Trích quỹ khen thưởng VCQL (01 tháng lương VCQL):	159.000.000
7	Chia Cổ tức (2,5%/Vốn điều lệ) năm 2018	28.125.000.000
8	Tạm ứng chia cổ tức (2,5% Vốn Điều lệ) năm 2019	28.125.000.000
9	Lợi nhuận năm 2019 còn lại chưa phân phối:	54.241.492.257

Công ty dự kiến xin ý kiến Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và mức chia cổ tức năm 2019: 3,5 %/Mệnh giá.

5. Một số khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp

- Giá mủ cao su giảm mạnh nên hiệu quả kinh doanh không cao. Cạnh tranh giá thu mua, giá bán gay gắt với cao su tư nhân, cao su tiểu điền.

- Tình hình thời tiết trong năm 2019 diễn biến phức tạp khó dự đoán, cây gãy đổ do giông gió, bệnh hại phát sinh nhiều trên vườn cây, tình trạng thiếu lao động... đã ảnh hưởng nhiều đến năng suất và sản lượng chung của Công ty.

- Việc Công ty tận dụng nguồn quỹ đất hiện có để thực hiện hợp tác kinh doanh với các đối tác, nhằm tăng thêm nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng đất thể hiện sự sâu sát của Ban lãnh đạo Công ty trong công tác quản lý và điều hành. Tuy nhiên việc sử dụng đất của Công ty phải đúng với mục đích do Nhà nước giao quản lý và phải được sự chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện việc Hợp tác kinh doanh. Do đó Ban lãnh đạo Công ty cần phải nghiên cứu đầy đủ các văn bản quy định của pháp luật và phải có sự đồng ý của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, để hoạt động Hợp tác kinh doanh của Công ty đúng với quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

III. PHÂN TÍCH CHO CHIẾN LƯỢC KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

1. Các điểm mạnh

1.1. Tổ chức và nhân sự:

Hệ thống quản lý chặt chẽ, gồm: Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh) hoạt động theo đúng định chế doanh nghiệp Nhà nước, bảo đảm Công ty vận hành theo đúng pháp luật.

Công ty có 97,47% vốn góp từ Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam và 2,53% vốn góp từ các Cổ đông nhỏ lẻ khác.

Bộ máy tổ chức ổn định, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc luôn có tâm

huyết, có tầm nhìn chiến lược, có khả năng quy tụ và tập hợp tất cả người lao động, có đủ năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Môi trường làm việc cởi mở. Tiền lương, thưởng và phúc lợi luôn được chi trả đầy đủ. Chăm lo tốt đời sống cán bộ, công nhân viên và người lao động. Tâm lý nhân viên thoải mái, cùng đoàn kết xây dựng Công ty ngày một phát triển.

Trình độ cán bộ nhân viên ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của Công ty.

Đã chú trọng xây dựng văn hóa Công ty thể hiện qua lễ lối tác phong làm việc khoa học, trách nhiệm, giao tiếp lịch sự với khách hàng, giữ gìn phát huy truyền thống của Công ty.

Có mối quan hệ tốt với chính quyền và nhân dân địa phương các cấp.

1.2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Có lợi thế lớn về quỹ đất trồng cao su.

Công nghệ sản xuất chế biến của Công ty đạt công nghệ chuẩn của ngành. Năng lực sản xuất của nhà máy (công suất chế biến 15.000 tấn/năm) có đủ khả năng đáp ứng sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng.

Sản phẩm Công ty đa dạng về chủng loại, chất lượng sản phẩm tốt và có uy tín, thương hiệu trên thị trường. Một số sản phẩm được khách hàng tin nhiệm và đánh giá cao: sản phẩm mủ SVR 10, 20.

1.3. Tài sản, tài chính Công ty

Tài chính lành mạnh, vay nợ ít và được kiểm soát tốt.

Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân trong 3 năm qua đạt > 6%. Cổ tức bình quân trong 3 năm qua đạt 3%.

Giá trị đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Công ty là khá lớn. Nhìn chung, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhà xưởng, máy móc, thiết bị tại Cty hầu như đã trang bị đầy đủ.

1.4. Hoạt động nghiên cứu và phát triển

Hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ Công ty được chú trọng và có chính sách cho hoạt động này một cách cụ thể như lập nguồn quỹ khoa học công nghệ dành cho hoạt động nghiên cứu cải tiến, đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất. Năm 2019 Công ty đã trích quỹ thêm 2,819 tỷ đồng từ lợi nhuận trước thuế; số dư Quỹ Khoa học công nghệ đến 31/12/2019 của Công ty là: 16,014 tỷ đồng (trong đó: Quỹ KHCCN đã hình thành TSCĐ là 1,634 tỷ đồng)

1.5. Hoạt động marketing và bán hàng

Trong hoạt động bán hàng Công ty luôn đảm bảo được uy tín, chất lượng của sản phẩm, giao hàng đúng tiến độ, các vấn đề liên quan chất lượng sản phẩm sẽ được Công ty giải quyết tận kho của khách hàng khi có yêu cầu. Do vậy, Công ty luôn đạt được sự hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm do Công ty cung ứng.

Thị phần của doanh nghiệp chủ yếu tiêu thụ cao su trong nước, chiếm tỷ lệ khoảng 85%.

Thị phần xuất khẩu: 15%. Một số thị trường xuất khẩu chủ yếu: Mỹ, Đức, Nhật, Singapoure...

2. Các điểm yếu

Năng suất bình quân trong năm khoảng 1,678 tấn/ha (thấp hơn mức trung bình của các Công ty ở khu vực miền Đông Nam Bộ).

Giai đoạn 2017 - 2020, tình trạng thiếu hụt nguồn lao động ngày càng nhiều và nghiêm trọng do có sự cạnh tranh giữa lĩnh vực cao su với lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tại địa phương.

Hiệu quả từ kinh doanh cao su thấp chưa tương xứng với tiềm năng về đất đai, lợi thế hiện có. Nguyên nhân chủ yếu do giá bán cao su trong vòng 10 năm trở lại đây tiếp tục biến động và theo xu hướng giảm.

Công tác chế biến sản phẩm còn hạn chế. Chưa phát huy, tận dụng hết công suất sản xuất của Nhà máy chế biến, dây chuyền sản xuất.

Do chịu sự quản lý và phân cấp nên trong công tác tiêu thụ sản phẩm Công ty chưa chủ động được về giá bán mà phải bán căn cứ vào giá sàn của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam quy định nên chậm trễ, bỏ lỡ cơ hội kinh doanh.

3. Cơ hội, thách thức

3.1. Cơ hội

Sự ổn định về chính trị, kinh tế, xã hội tại Việt Nam. Môi trường pháp lý ngày càng được hoàn thiện.

Chính sách ưu đãi về thuế và khuyến khích phát triển cao su của Nhà nước;

Địa bàn kinh doanh truyền thống của Công ty là khu vực Đông Nam Bộ với vị trí địa lý thuận lợi và hạ tầng ngày càng hoàn chỉnh.

Lợi thế về quỹ đất, có tiềm năng phát triển một số ngành nghề kinh doanh khác ngoài cao su.

Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất cao su ngày càng được chú trọng phát triển.

Với lợi thế sẵn có về nhà xưởng, công suất của nhà máy chế biến 15.000 tấn/năm. Công ty tăng cường hoạt động thu mua mủ nguyên liệu từ các hộ dân, đại lý thu mua bên ngoài để gia tăng sản lượng chế biến, giảm chi phí khấu hao máy móc, thiết bị trong giá thành.

Thu mua sản phẩm cao su từ các dự án cao su tại Vương quốc Campuchia để đưa ra thị trường tiêu thụ nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm (như chủng loại mủ RSS, CVR 10, 20).

Sự chuyển dịch các nhà máy cao su và các ngành nghề sử dụng nguyên liệu cao su từ các nước trong khu vực đến Việt Nam, đặc biệt là các nhà máy sản xuất lốp xe.

Ngành công nghiệp - sản xuất - tiêu dùng, thế giới ngày càng phát triển và nhu cầu đối với nguyên liệu đầu vào là cao su càng ngày càng cao (sản xuất máy bay, ô tô, xe máy, sản xuất thiết bị, máy móc cho ngành chế tạo, y tế, hàng tiêu dùng...).

3.2. Nguy cơ, thách thức

Thiên tai, dịch bệnh dẫn đến tình trạng trì trệ sản xuất các ngành nghề có liên quan đến nhu cầu sử dụng cao su thiên nhiên như ngành công nghiệp ô tô, sản xuất lốp xe,...

Nguồn cung cao su thế giới khá cao trong khi giá cao su thiên nhiên vẫn trên đà giảm và giá dầu mỏ có nhiều biến động.

Sự phát triển nhanh của ngành cao su nhân tạo và các sản phẩm từ cây khác thay thế cao su.

Sự cạnh tranh giữa các nước sản xuất và xuất khẩu cao su thiên nhiên, các doanh nghiệp trong ngành cao su.

Sản phẩm cao su tiêu thụ vẫn chủ yếu ở dạng thô.

Chưa có mô hình liên kết trong chuỗi giá trị cao su từ khâu sản xuất nguyên liệu đến thành phẩm chế biến sâu để giảm lệ thuộc vào giá cao su ngày càng biến động khó lường.

IV. NHẬN ĐỊNH VỀ BỐI CẢNH SXKD CỦA NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Các doanh nghiệp ngành cao su có chung nhận định lĩnh vực cao su sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, giá bán cao su tiếp tục duy trì ở mức thấp bình quân khoảng 33 - 34 triệu đồng/tấn. Tình trạng dư cung có thể tăng cao gây áp lực làm giảm giá bán.

1. Chiến lược tái cơ cấu ngành nghề kinh doanh

Mục tiêu của chiến lược này là nhằm giảm thiểu tình trạng thiếu hụt nguồn lao động nghiêm trọng do sự chuyển dịch cơ cấu lao động từ lĩnh vực cao su nói riêng và nông nghiệp nói chung sang các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong thời gian tới và dài hạn; và đồng thời gia tăng giá trị hiệu quả sử dụng đất, mở ra hướng ngành nghề kinh doanh mới, mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn trong tương lai.

Hàng năm, Công ty xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kết hợp các giải pháp nâng cao, cải tiến chất lượng sản phẩm cao su hiện có và đưa ra sản phẩm mới vào thị trường; đồng thời, tìm cách phát triển những thị trường mới trên cơ sở lợi thế là có sẵn của mình. Việc đề ra các chỉ tiêu hàng năm, giúp Ban lãnh đạo Công ty đánh giá, kiểm soát việc thực thi các chiến lược và ra các quyết định kịp thời (điều chỉnh hoặc tạm dừng,...) trong ngắn hạn và dài hạn.

Với lợi thế về quỹ đất trồng cao su hiện có và vị trí địa lý thuận lợi trong khu vực Đông Nam Bộ với kết cấu hạ tầng được Nhà nước quan tâm, đầu tư ngày càng hoàn chỉnh. Để thực hiện chiến lược này, Công ty thực hiện chuyển đổi một số diện tích đất trồng cao su sang phát triển các lĩnh vực có tiềm năng, hiệu quả kinh tế như: phát triển Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ; khu dân cư; các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Chiến lược này cũng phù hợp với định hướng chiến lược phát triển chung của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh BRVT.

2. Chiến lược hợp tác, liên doanh

Khi nguồn lực (con người, tài chính, kinh nghiệm) của Công ty chưa đủ thì giải pháp hợp tác đầu tư là giải pháp nhanh nhất nhằm sớm đưa dự án đi vào hoạt động, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Hợp tác kinh doanh có thể thông qua thỏa thuận với cá nhân hoặc tìm kiếm đối tác có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư

dự án.

Hợp tác kinh doanh, liên doanh với các nhà đầu tư cá nhân hoặc tổ chức có kinh nghiệm, năng lực về tài chính.

Hợp tác đối tác là các đơn vị tài chính, ngân hàng để tài trợ lâu dài cho các hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Ngoài ra, Công ty có thể áp dụng việc huy động vốn từ thị trường tài chính (phát hành cổ phần tăng vốn Điều lệ ...).

3. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực

Mục tiêu chiến lược này là nhằm đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong thời gian tới, đặc biệt là đối với các lĩnh vực kinh doanh, ngành nghề mới Công ty sẽ triển khai thực hiện.

Chiến lược phát triển nguồn nhân lực cần tập trung vào chất lượng, không ngừng đào tạo/đào tạo lại lực lượng tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm. Công ty cần có nhiều chính sách (phát hành cổ phiếu ESOP, lương, thưởng,...) nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc cho Công ty. Bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của của từng người lao động. Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhưng không thiếu phần thân thiện, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020

Giám sát thường xuyên việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, nội quy, Quy chế của Hội đồng quản trị Công ty. Giám sát tình hình đầu tư tài chính vào Công ty con, Công ty liên kết và đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác.

Thẩm định Báo cáo tài chính Quý, Bán niên của năm 2020 và giám sát việc công bố thông tin cho Ủy ban chứng khoán theo quy định;

Giám sát việc xây dựng kế hoạch và chi trả tiền lương, tiền thưởng năm 2019 cho người lao động và Người quản lý Công ty theo các quy định hiện hành;

Kiểm tra công tác mua sắm và sử dụng vật tư, thiết bị 02 năm: 2018, 2019

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát đột xuất khi có yêu cầu của Công ty, Tập đoàn và những lĩnh vực mà Ban Kiểm soát Công ty nhận thấy cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020. Ban Kiểm soát xin đánh giá theo thực trạng để Đại hội đồng Cổ đông có những quyết sách phù hợp trong thời buổi khó khăn, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp như hiện nay. Lời cuối xin tiếp thu những ý kiến đóng góp của Quý cổ đông giúp Ban Kiểm soát hoạt động ngày một tốt hơn.

Một lần nữa thay mặt Ban Kiểm soát Công ty xin Kính chúc Quý vị đại biểu lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Hoa

Số:TTr-HĐQTCSBR

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa ;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào Danh sách các Công ty Kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa xét thấy các Công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá AAFC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Ba đơn vị kiểm toán nêu trên nằm trong danh sách định hướng của Công ty mẹ Tập đoàn CN Cao su Việt Nam và có đủ năng lực và kinh nghiệm để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số:/TTTr-HĐQTCSBR

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;

Căn cứ mức chi trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt;

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội tình hình tạm chi trả thù lao, tiền lương và chi phí hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi phí năm 2020 như sau:

I. Kết quả thực hiện chi trả năm 2019:

- Tiền lương, tiền thù lao: 2.052.000.000 đồng

ĐVT: đồng

Họ và Tên	Chức vụ	Tiền thù lao	Tiền lương	Ghi chú
1. HĐQT:				
Phạm Văn Chánh	CT.HĐQT	-	388.800.000	-
Nguyễn Trọng Cảnh	TV.HĐQT-TGD	-	312.000.000	TGD:10 tháng
Huỳnh Quang Trung	TV.HĐQT-TGD	-	338.400.000	TGD:02 tháng
Mai Khánh	TV.HĐQT	-	331.200.000	-
Nguyễn Minh Đoan	TV.HĐQT- P.TGD	-	331.200.000	-
2. Ban Kiểm soát:				
Huỳnh Thị Hoa	TB.KS chuyên trách	-	302.400.000	-
Phạm Thị Kim Loan	TV.BKS	24.000.000	-	-
Hoàng Quốc Hưng	TV.BKS	24.000.000	-	-
Cộng		48.000.000	2.004.000.000	

- Chi phí hoạt động: 282.142.000 đồng

II. Kế hoạch chi trả năm 2020 (bằng năm 2019):

- Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng

- HĐQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: trả lương theo quy định của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước và tình hình thực tế SXKD tại Cty.

- Chi phí hoạt động: bằng năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr-HĐQTCSBR

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v xin ý kiến ĐHCĐ kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa năm 2019;

Căn cứ vào các báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 vừa nêu trên. Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Bà Rịa kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
I	Thực hiện sản lượng				
	Sản lượng khai thác của Công ty	Tấn	10.000	10.096	101 %
	Thu mua	“	1.200	1.728	144 %
	Tiêu thụ (kể cả thu mua)	“	11.200	11.709	104,5 %
	Chế biến	“	15.000	17.003	113,4%
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	486,47	444,51	91,4 %
	Doanh thu cao su	“	369,6	382,04	103,4 %
	Hoạt động tài chính	“	8,76	15,56	177,7 %
	Thu tiền đền bù thu hồi đất	“	60,0	-	-
	D.thu khác (gia công, T.lý cao su,...)	“	48,11	46,91	97,5 %
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	101,73	83,2	81,8 %
	Sản xuất kinh doanh cao su	“	26,05	53,6	205,7 %
	Hoạt động đền bù thu hồi đất	“	40,0	-	-
	Hoạt động khác	“	35,68	29,6	83 %
IV	Lợi nhuận sau thuế	“	85,41	74,16	86,8 %

Doanh thu, lợi nhuận không đạt so kế hoạch là do nguyên nhân khách quan về việc thỏa thuận giá đền bù 323 ha ở xã Xuân Sơn, huyện Châu Đức giữa tỉnh BRVT và Tập đoàn CN Cao su Việt Nam chưa thống nhất.

2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối :

82.366 triệu đồng.

(Bao gồm LNCP năm 2018 chuyển sang là 8.202 triệu đồng)

- + Chia cổ tức bằng tiền (3,5% VDL): 39.375 triệu đồng.
- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29%): 21.509 triệu đồng.
- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi CB.CNV: 21.287 triệu đồng.
(tương đương 1,5 tháng lương)
- + Quỹ thưởng người quản lý (1 tháng lương): 195 triệu đồng.

3. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
I	Thực hiện sản lượng		
	Sản lượng khai thác của Công ty	Tấn	10.200
	Thu mua	“	1.400
	Tiêu thụ (kể cả thu mua)	“	11.600
	Chế biến	“	14.600
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	474,3
	Doanh thu cao su	“	365,4
	Hoạt động tài chính	“	22,4
	Thu tiền đền bù thu hồi đất	“	52,1
	Doanh thu khác (gia công, T.lý cao su,...)	“	34,4
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	85,3
	Sản xuất kinh doanh cao su	“	21,8
	Hoạt động đền bù thu hồi đất	“	31,1
	Hoạt động khác	“	32,4
IV	Lợi nhuận sau thuế	“	74,3

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Chia cổ tức tối thiểu: 3%
- Trích quỹ đầu tư phát triển tối đa: 30% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi tối đa: 2 tháng lương.
- Trích quỹ thưởng người quản lý tối đa: 1,5 tháng lương.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

**QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ BỔ SUNG HĐQT
NHIỆM KỲ 2016 – 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Việc bầu bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2016 – 2021 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 được quy định như sau :

I. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử.
- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử TV HĐQT.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Quy định đề cử, ứng cử TV Hội Đồng Quản Trị :

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT : 01 người.
- Nhiệm kỳ: 2016 – 2021.
- Số lượng ứng cử viên : Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 25 - Điều lệ Công ty.
- Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT: Ứng cử viên tham gia HĐQT Công ty phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 151 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13:
 - + Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
 - + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
 - + Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

III. Cách thức bầu cử:

- Thể thức bầu cử: bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 144 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT sẽ do Ban tổ chức đại hội phát cho các cổ đông đến tham dự tại Đại hội.
- Cổ đông không thực hiện bằng cách gạch tên mà bằng cách **ghi rõ số phiếu bầu** của mình vào cột tương ứng trên Phiếu bầu cử.
- Phiếu bầu hợp lệ:
 - + Là phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát ra, có mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu (đồng thời có ghi tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên).
 - + Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
 - + Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.
- Việc kiểm phiếu:
 - + Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (thành viên Ban kiểm soát).
 - + Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

IV. Nguyên tắc trúng cử:

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu của ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến đủ số lượng cần bầu.

V. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm :

- Đơn ứng cử thành viên HĐQT.
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- Giấy đề cử (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên)
- *Bản sao (có công chứng, chứng thực) các giấy tờ sau :*
 - + Giấy CMND/căn cước công dân/hộ chiếu.
 - + Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- **Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử xin gửi về địa chỉ:**

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel : (0254) 3.881964 - fax : (0254)3.881169

E-mail : vanphong@baruco.com.vn

Người liên hệ: Huỳnh Thị Từ Ái (0915.504.155)

- Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: trước 02 (hai) ngày tổ chức Đại hội.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

BAN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: PHẠM VĂN KHIÊN, Giới tính: Nam (Nữ/Nam)
- Ngày tháng năm sinh: 15/11/1975, Nơi sinh: Giao Yến – Giao Thủy – Nam Định,
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND số: 271196049, ngày cấp: 17/01/2008, nơi cấp: .Đồng Nai
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Trung Tâm – Phường Xuân Lập – Thành phố Long Khánh – Tỉnh Đồng Nai.
- Chỗ ở hiện tại: Khu phố Trung Tâm – Phường Xuân Lập – Thành phố Long Khánh – Tỉnh Đồng Nai.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành Quản trị kinh doanh
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1994	Đại học Kinh tế TP.HCM	Quản trị kinh doanh		
2007	Trường Chính trị Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Quản lý nhà nước – Chương trình chuyên viên		
2014-2016	Học viên Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh	Cao cấp lý luận Chính trị		

10. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 01/1995 đến tháng 11/2009	Công ty Cao su Bà Rịa	Nhân viên Phòng KH-XDCB		

Từ tháng 12/2009 đến tháng 02/2015	Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa	Phó phòng KH-XDCB		
Từ tháng 3/2015 đến nay	Công ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa (nay là Công ty cổ phần cao su Bà Rịa)	Trưởng phòng KH-XDCB		

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa	Trưởng phòng KH-XDCB	Từ tháng 3/2015 đến nay
Công ty Cổ phần KCN Long Khánh	Thành viên HĐQT	Từ tháng 01/2017 đến nay

12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Phạm Đăng Khoa	1951	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Cán bộ hưu trí	
Mẹ	Nguyễn Thị Nhị	1954	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Nội trợ	
Em	Phạm Đăng Khôi	1978	Khu phố 2 – Phường Xuân Trung – Tp. Long Khánh – Tỉnh Đồng Nai	Viên chức	Trung tâm Kỹ thuật Địa chính Nhà đất – Sở TNMT Tỉnh Đồng Nai
Em	Phạm Thị Dung	1982	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Công nhân	Nhà máy An Lộc – Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai
Em	Phạm Đăng Nam	1983	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Công nhân	Phòng Xây Dựng Cơ Bản – Công ty TNHH

					MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai
Em	Phạm Thị Hồng Phuong	1985	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Làm rẫy	
Vợ	Nguyễn Thị Nhí	1986	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Nội trợ	
Con	Phạm Thị yên Nhi	2004	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Học sinh	
Con	Phạm Thị Khánh Linh	2006	Xuân Lập – Long Khánh – Đồng Nai	Học sinh	

- Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt; không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Là đại diện hợp pháp của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo Quyết định số 351/QĐ.HDQTCSVN ngày 26/11/2019.

- Sở hữu 3.000 cổ phần và là đại diện sở hữu 16.875.000 cổ phần tại công ty CP Cao su Bà Rịa. Tổng số cổ phần đại diện và sở hữu là 16.878.000 tương đương với 15,003% vốn Điều lệ của Công ty.

Tôi xin cam kết các thông tin nêu trên là đầy đủ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày.....tháng năm 2020

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

Xác nhận của chính quyền địa phương/nơi công tác

NGƯỜI KHAI

Phạm Văn Khiên

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;
- Căn cứ Biên bản Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa ngày 08 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Về công tác nhân sự:

- Thông qua việc miễn nhiệm TV.HĐQT đối với Ông Nguyễn Trọng Cảnh với số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Thông qua việc bầu bổ sung TV.HĐQT đối với Ông Phạm Văn Khiên với số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ %.

- Thông qua việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Huỳnh Quang Trung với số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ %.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 gồm các chỉ tiêu chính sau:

- Sản lượng khai thác: 10.096,3 tấn, đạt 101 % so với kế hoạch.
- Sản lượng mủ thu mua: 1.728,4 tấn đạt 144 % so với kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ: 11.708,6 tấn đạt 104 % so với kế hoạch.
- Tổng doanh thu: 444,51 tỷ đồng đạt 91,4 % so với kế hoạch.
- Giá bán bình quân: 32,6 triệu đồng/tấn bằng 98,8 % so kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 83,2 tỷ đồng đạt 81,8 % so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 74,16 tỷ đồng đạt 86,8 % so với kế hoạch.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29%): 21,509 tỷ đồng.
- + Chia cổ tức (3,5%): 39,375 tỷ đồng.
- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5 tháng lương): 21,287 tỷ đồng.

+ Quỹ thưởng người quản lý (1 tháng lương): 0,195 tỷ đồng.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Sản lượng khai thác: 10.200 tấn.
- Sản lượng mỏ thu mua: 1.400 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ: 11.600 tấn.
- Tổng doanh thu: 474,3 tỷ đồng, trong đó thu tiền đền bù đất 52,1 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 85,3 tỷ đồng, trong đó LN đền bù đất 31,1 tỷ đ.
- Lợi nhuận sau thuế: 74,3 tỷ đồng.
- Chia cổ tức tối thiểu: 3%
- Trích quỹ đầu tư phát triển tối đa: 30% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi tối đa: 2 tháng lương.
- Trích quỹ thưởng người quản lý tối đa: 1,5 tháng lương.

Việc phân phối lợi nhuận cụ thể sẽ trình Đại hội cổ đông năm 2021 quyết định sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua các báo cáo, tờ trình:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam với Tổng Tài sản là 1.488,03 tỷ đồng, tổng nợ phải trả là 247,02 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu là 1.241,01 tỷ đồng.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Báo cáo thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Kiểm soát với tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2019 là 2,052 tỷ đồng; Kế hoạch chi trả năm 2020 đối với Ban kiểm soát kiêm nhiệm là 2 triệu đồng/người/tháng, tiền lương các thành viên người quản lý còn lại trả theo quy định chung, chi phí hoạt động như năm 2019.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công lựa chọn một trong ba đơn vị sau để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 :

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá AAFC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AFC Việt Nam

- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Tổng số quyền biểu quyết đồng ý là: chiếm tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa thông qua tại cuộc họp thường niên tổ chức ngày 08/5/2020. Đại hội giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu trên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN;
- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát C.ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA HỘI NGHỊ**